

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp
Dịch vụ: Lập phương án thăm dò bổ sung để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi GPKT số 2526/GP-BTNMT ngày 12/12/2013 mỏ than Nông Sơn

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THAN - ĐIỆN NÔNG SƠN - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn-TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2021;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Giám đốc Công ty cổ phần Than Điện Nông Sơn - TKV về việc ban hành quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hoá, sản phẩm, dịch vụ bảo đảm tính liên tục cho hoạt động sản xuất kinh doanh và mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng nguồn vốn sản xuất, kinh doanh của Công ty;

Căn cứ Quyết định số 2688/QĐ-TKV ngày 15/12/2025 của Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam về việc tổ chức thực hiện kế hoạch thăm dò, khảo sát năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3016/QĐ-V.NSCP ngày 22/12/2025 của Giám đốc Công ty về việc: Phê duyệt đề cương lập phương án kỹ thuật, TKBVTC (phương án thi công) và dự toán thăm dò bổ sung để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi GPKT số 2526/GP-BTNMT ngày 12/12/2013 mỏ than Nông Sơn;

Căn cứ Dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp, Dịch vụ: Lập phương án thăm dò bổ sung để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi GPKT số 2526/GP-BTNMT ngày 12/12/2013 mỏ than Nông Sơn do Tổ chuyên gia lập; Báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp, Dịch vụ: Lập phương án thăm dò bổ sung để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi GPKT số 2526/GP-BTNMT ngày 12/12/2013 mỏ than Nông Sơn, với các nội dung chủ yếu sau:

- 1. Giá trị dự toán: 39.700.800 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi chín triệu, bảy trăm nghìn, tám trăm đồng chẵn) – Đã bao gồm thuế VAT 8%
- 2. Nguồn vốn:** Từ nguồn chi phí SXKD của công ty
- 3. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp:** Theo phụ lục 01 đính kèm
- 4. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp:** Theo phụ lục 02 đính kèm

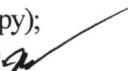
Điều 2. Triển khai thực hiện:

- Phòng KĐV chủ trì tổ chức lựa chọn nhà cung cấp

- Phòng KTT triển khai hợp đồng đã ký kết.

Điều 3. Trưởng các phòng: TCHC, KĐV, KTĐ, TCKT căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Phó Giám đốc (e-copy);
- Lưu VT, KĐV, BQT (9) 



GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Thắng



PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

**Dịch vụ: Lập phương án thăm dò bổ sung để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi
GPKT số 2526/GP-BTNMT ngày 12/12/2013 mỏ than Nông Sơn**
(Kèm theo quyết định số: **96** /QĐ-V.NSCP ngày 14/01/2026)

STT	Tên gói cung cấp	Giá gói cung cấp	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Phần công việc đã thực hiện								
	Không có								
II	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà cung cấp								
	Không có								
III	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp	39.700.800							
1	Gói cung cấp: Lập phương án thăm dò bổ sung để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi GPKT số 2526/GP-BTNMT ngày 12/12/2013 mỏ than Nông Sơn	39.700.800	Từ nguồn SXKD của công ty	Ký hợp đồng trực tiếp theo điểm 1 khoản 4, Điều 8 Quyết định số 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Giám đốc công ty	Mục V, Phụ lục 2, Quyết định số: 544/QĐ-V.NSCP ngày 20/02/2024 của Giám đốc công ty	Tháng 01/2026	Trọn gói	50 ngày	
IV	Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp								
	Dự phòng								
	Tổng cộng:	39.700.800							

PHỤ LỤC 03: YÊU CẦU NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM CỦA NHÀ CUNG CẤP

(Kèm theo quyết định số: **96** /QĐ-V.NSCP ngày 14/01/2026)

TT	Nội dung đánh giá	Mức độ yêu cầu	Ghi chú
1	2	3	
1	Giấy phép hoạt động	Có đăng ký thành lập, hoạt động do cơ quan có thẩm quyền của nước mà Nhà cung cấp đang hoạt động cấp	
2	Hoạch toán tài chính	Hạch toán tài chính độc lập	
3	Tình hình tài chính	Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật	
4	Đảm bảo cạnh tranh	Không có tên trong danh sách các nhà cung cấp bị cấm tham gia quá trình TKV, đơn vị lựa chọn NCC	
5	Hợp đồng tương tự	Có tối thiểu 01 hợp đồng tương tự lập phương án thăm dò khoáng sản	

